

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2179/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 28 tháng 12 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;*

*Căn cứ các Quyết định Thủ tướng Chính phủ: Số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 của về ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; số 622/QĐ-TTg việc ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;*

*Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-BTNMT ngày 21/8/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030;*

*Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-BCT ngày 15/7/2019 của Bộ Công Thương về tăng cường các biện pháp giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành công thương;*

*Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 653/TTr-STNMT ngày 06/11/2020).*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có biên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Nguyên Thảo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương  
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

*(Kèm theo Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh)*

### **I. BỐI CẢNH, SỰ CẦN THIẾT VÀ Ý NGHĨA CỦA KẾ HOẠCH**

Phú Yên là tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ với dân số khoảng 900.000 người; có 6 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố với diện tích tự nhiên khoảng 5.060 km<sup>2</sup>. Phú Yên có hệ thống sông ngòi dày đặc, có trên 50 con sông lớn nhỏ, trong đó có 3 con sông chính là sông Kỳ Lộ, sông Ba và sông Bàn Thạch. Ngoài ra, bờ biển dài 189km với nhiều vịnh, bãi, vũng, đầm phá, gành còn mang vẻ đẹp hoang sơ tạo nên những cảnh quan sinh thái phong phú, đa dạng là tiềm năng rất lớn cho du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng và du lịch sinh thái. Bên cạnh đó, Phú Yên có nhiều vùng bãi triều nước lợ, cửa sông, đầm phá, vịnh rất thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản xuất khẩu. Đây là tiềm năng, lợi thế để Phú Yên phát triển kinh tế biển.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ trong việc hạn chế việc phát sinh chất thải nhựa và chất thải nhựa đại dương, phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” trong cả nước. Ngày 21/01/2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND triển khai, phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh Phú Yên, nhằm thúc đẩy, hướng dẫn các hoạt động tuyên truyền, vận động, kêu gọi cộng đồng cùng nhau góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Hiện nay, tỉnh Phú Yên được định hướng phát triển kinh tế theo hướng mở, liên kết, hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế; gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ tác động thiên tai.

Về quản lý chất thải, tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh năm 2019 khoảng 524 tấn/ngày, trong đó thành phố Tuy Hòa là khoảng 132 tấn/ngày, thị xã Sông cầu khoảng 84 tấn/ngày, 07 huyện còn lại khoảng 308 tấn/ngày; khối lượng chất thải được thu gom khoảng 448 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 85,5%. Việc phát sinh chất thải nhựa và chất thải rắn nói chung đã gây ra các ảnh hưởng xấu về cảm quan, môi trường và hệ sinh thái, và từ đó dẫn đến các tác động tiêu cực về kinh tế của khu vực.

Thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; tỉnh Phú Yên xây dựng Kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 nhằm mục tiêu tiếp tục đẩy mạnh và triển khai hiệu quả các hoạt động quản lý, giảm thiểu phát thải và tác động của

chất thải nhựa đối với môi trường và sức khỏe con người, góp phần trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Phú Yên và quốc gia.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung:**

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương, bảo đảm ngăn ngừa việc xả rác thải nhựa từ các nguồn thải trên đất liền và các hoạt động trên biển.

- Góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 và bảo đảm xây dựng, thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam và Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức và cá nhân về ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy và đồ nhựa một lần trong sinh hoạt, làm thay đổi từ nhận thức thành hành động cụ thể để hạn chế dần việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy và đồ nhựa một lần, thay thế bằng sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Nâng cao nhận thức, tạo thói quen, ứng xử cho cộng đồng dân cư về ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy và đồ nhựa một lần.

- Phù hợp với cách tiếp cận theo mô hình kinh tế tuần hoàn, góp phần thúc đẩy hoạt động thu hồi, tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Đến năm 2025**

- Nâng cao nhận thức và thay đổi được hành vi của cộng đồng về rác thải nhựa, thói quen sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm, vật liệu nhựa không cần thiết khác, thông qua việc xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông về tác hại của chất thải nhựa đối với biển và đại dương, các hệ sinh thái biển, môi trường và sức khỏe con người.

- Tăng cường phân loại rác thải tại nguồn và nâng cao được hiệu quả quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải để hạn chế việc phát tán chất thải nhựa ra môi trường, biển và đại dương.

- Giảm được 50% tổng lượng rác thải nhựa phát thải ra biển và đại dương trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Thực hiện việc giảm thiểu, thu gom, xử lý được 50% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ.

- Hạn chế được việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm, vật liệu nhựa không cần thiết khác tại 80% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú và du lịch ven biển trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Xây dựng và thực hiện được chương trình quan trắc tài nguyên và môi trường, định kỳ đánh giá hiện trạng chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương tại một số cửa sông chính, khu vực ven biển, đảo tiền tiêu, có tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh; tham gia hiệu quả trong các hoạt động hợp tác quốc tế và triển khai các sáng kiến của Việt Nam về quản lý rác thải nhựa đại dương.

- Xác định và kiểm soát được các điểm nóng về phát thải chất thải nhựa ra môi trường trên địa bàn tỉnh; đánh giá được tác động của chất thải nhựa và rác thải nhựa biển đối với các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội và xây dựng được các giải pháp, chiến lược ứng phó phù hợp theo hướng thúc đẩy phát triển bền vững cho tỉnh Phú Yên.

## **2.2. Đến năm 2030**

- Giảm thiểu 75% rác thải nhựa trên biển và đại dương trên địa bàn tỉnh Phú Yên; 100% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vớt bỏ được thu gom, chấm dứt việc thải bỏ ngư cụ trực tiếp xuống biển.

- Hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy tại 100% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển.

- Hoạt động thu gom, làm sạch rác thải nhựa được thực hiện tại 100% các khu bảo tồn biển, bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện được chương trình quan trắc mở rộng hàng năm và định kỳ 5 năm một lần đánh giá hiện trạng rác thải nhựa đại dương tại một số cửa sông chính, khu vực ven biển, đảo tiền tiêu, có tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh.

- Kiểm soát hiệu quả giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh và triển khai được các giải pháp tích hợp công tác quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương trong các chương trình phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững của tỉnh.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử về các sản phẩm nhựa, chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương**

- Thông qua các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông hoạt động trên địa bàn tỉnh, phát động, lồng ghép các chủ đề truyền thông đại chúng về tác hại của sản phẩm nhựa dùng một lần, vật phẩm nhựa không cần thiết và túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường, hệ sinh thái và sức khỏe con người.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua tại địa phương về quản lý, kiểm soát rác thải nhựa biển, chất thải nhựa và chất thải rắn nói chung; thực hiện các hoạt động biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt, các sáng kiến có giá trị và triển khai nhân rộng mô hình tốt trong phong trào thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải ở các làng nghề, khu vực dân cư, dịch vụ ven biển, trên biển và đảo thuộc tỉnh Phú Yên.

- Thực hiện các chiến dịch tuyên truyền về quản lý, giảm thiểu chất thải nhựa, ... hướng đến từng nhóm cộng đồng cụ thể:

+ Tuyên truyền trong cơ quan nhà nước:

\* Đánh giá việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần hoặc không cần thiết trong các hoạt động của cơ quan thuộc tỉnh Phú Yên; xây dựng văn hoá giảm sử dụng sản phẩm, vật liệu nhựa không cần thiết trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh; hướng dẫn và khuyến khích giảm sản phẩm, vật liệu nhựa dùng một lần và quản lý rác thải nhựa trong các hoạt động mua sắm, đầu tư công của tỉnh; yêu cầu giảm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần trong các sự kiện của tỉnh và các hoạt động trong các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

\* Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kinh nghiệm quản lý chất thải nhựa, rác thải nhựa biển nói riêng và chất thải rắn nói chung cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, đặc biệt là ở các địa bàn ven sông, biển.

+ Các doanh nghiệp:

\* Vận động các doanh nghiệp xây dựng và thực hiện các hoạt động truyền thông và trách nhiệm xã hội, phát triển thương hiệu của doanh nghiệp gắn với việc tăng cường tái sử dụng sản phẩm nhựa, giảm thiểu chất thải nhựa và hỗ trợ tái chế chất thải nhựa.

\* Tổ chức trao đổi, đối thoại, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp, tập trung vào các cơ sở bán lẻ, lưu trú, dịch vụ ăn uống về việc giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa; tuyên truyền, kêu gọi các tổ chức, cá nhân lựa chọn giảm sử dụng sản phẩm nhựa không cần thiết; thay thế bằng các sản phẩm thân thiện môi trường;

+ Trong giáo dục:

\* Thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn về tác hại và giải pháp kiểm soát chất thải nhựa và rác thải nhựa biển cho trường học, giáo viên;

\* Thực hiện các chương trình lan toả kiến thức và nhận thức về tác hại của chất thải nhựa; đưa nội dung tìm hiểu về vấn đề chất thải nhựa và ảnh hưởng của chúng tới môi trường, kinh tế, sức khoẻ cộng vào chương trình giảng dạy và ngoại khoá của các trường học;

+ Trong cộng đồng dân cư: Xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức, tập huấn về tác hại của chất thải nhựa và giảm sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần cho từng nhóm cộng đồng cụ thể, bao gồm:

\* Phối hợp với các tổ chức Hội đoàn thể thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng về tác hại của chất thải nhựa;

\* Thực hiện các chương trình truyền thông, tư vấn và hỗ trợ các nhóm cộng đồng cư dân ven sông, ven biển, ngư dân, thủy thủ,... về giảm thiểu và quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa biển.

## **2. Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý và tái chế chất thải nhựa từ các hoạt động trên đất liền, khu vực ven biển, trên biển và các đảo**

- Xây dựng, thực hiện các mô hình phân loại chất thải tại nguồn tại các địa phương, bao gồm cả phân loại chất thải nhựa.

- Tăng cường hiệu quả các hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn tại các khu công nghiệp, chợ, khu du lịch, khu dân cư tập trung ven biển, ven sông, cảng biển; kết hợp hài hoà và hiệu quả các chương trình quản lý chất thải nhựa trong các chương trình quản lý chất thải và bảo vệ môi trường chung của tỉnh, bao gồm:

+ Đầu tư, lắp đặt các thùng rác công cộng có các ngăn phân loại rác riêng, đảm bảo mỹ quan, thuận lợi và vệ sinh môi trường tại các khu vực công cộng như quảng trường, chợ, khu dân cư tập trung, khu du lịch, dịch vụ tập trung ven sông, ven biển.

+ Cải tiến quy trình và nâng cấp trang thiết bị thu gom chất thải rắn, phân loại và thu gom phế liệu cho công nhân môi trường đô thị.

+ Xây dựng và thiết lập hệ thống thu gom song hành cùng với hoạt động xoá điểm nóng rác thải ở các khu vực dân cư chưa có hệ thống thu gom.

+ Nâng cấp hạ tầng và thiết bị ngăn rác chảy trôi, thùng chứa có ngăn phân loại chất thải tại các khu cảng biển, cảng cá, chợ hải sản, để tăng cường hiệu quả thu gom, chuyển giao và xử lý chất thải, bao gồm cả chất thải nhựa: Cảng Vũng Rô; Dân Phước (thị xã Sông Cầu), Tiên Châu và khu vực Hòn Yến (huyện Tuy An), Đông Tác (thành phố Tuy Hòa) và Phú Lạc (huyện Đông Hòa).

- Hướng dẫn nhận biết và giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần hoặc không cần thiết, phân loại và thu gom chất thải rắn và rác thải nhựa, bao gồm cả các loại chất thải nhựa có giá trị tái sử dụng, tái chế thấp, cho các cơ sở cung cấp dịch vụ lưu trú, ăn uống.

- Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, nâng cấp thiết bị ngăn rác trôi và thuyền, xà lan thu gom rác cho các đơn vị quản lý chất để thu gom chất thải trên các dòng kênh, sông, khu vực biển ven bờ; xây dựng và triển khai các giải pháp hỗ trợ tàu thuyền du lịch, tàu cá thu gom, lưu giữ và chuyển giao chất thải lên bờ để xử lý.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, mô hình hỗ trợ hệ thống thu gom, vận chuyển, kinh doanh phế liệu nhựa phi chính thức, bao gồm các giải pháp về tài chính bền vững, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, giới và hỗ trợ các nhóm yếu thế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải rắn, chất thải nhựa tại các cơ sở xử lý, tái chế chất thải và bãi chôn lấp; khuyến khích, hỗ trợ Công ty cổ phần Môi trường Đô thị và các đơn vị xử lý chất thải khác áp dụng các quy trình quản lý, công nghệ mới để nhận biết, thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải nhựa; khuyến khích sử dụng các sản phẩm tái chế từ phế liệu, chất thải nhựa bảo đảm các yêu cầu về chất lượng sản phẩm và môi trường trong đầu tư xây dựng các công trình công cộng.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào, chiến dịch thu gom, làm sạch bãi biển tại địa phương và cộng đồng dân cư ven biển tối thiểu một năm hai lần; tạo điều kiện, khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động thu gom, xử lý ô nhiễm chất thải nhựa tồn lưu ở các lưu vực sông, khu vực các hệ sinh thái ven biển, rừng ngập mặn, các bãi tắm, vùng nước ven biển trên địa bàn tỉnh.

### **3. Kiểm soát ô nhiễm chất thải nhựa và rác thải nhựa biển**

- Điều tra, phát hiện, thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng chất thải nhựa phát sinh từ đất liền và từ các hoạt động trên biển, hải đảo, bao gồm các khu vực, lĩnh vực có hoạt động kinh tế, xã hội tập trung và tiềm năng du lịch trên địa bàn tỉnh:

+ Các khu vực lưu giữ, trung chuyển, chôn lấp chất thải rắn tại thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và các huyện.

+ Các khu du lịch, dịch vụ, các đảo có tiềm năng phát triển du lịch, đa dạng sinh học: Vịnh Xuân Đài, Đầm Ô Loan và các đảo Cù lao Mái Nhà, Hòn Chùa, Hòn Nưa, Hòn Yến và Nhất Tự Sơn,.....

+ Các khu công nghiệp An Phú, Hòa Hiệp, Đông Bắc Sông Cầu, các cụm công nghiệp và các làng nghề.

+ Các khu vực hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản: Sông Bàn Thạch; đầm Ô Loan; đầm Cù Mông, vịnh Xuân Đài, .....

+ Các khu vực cảng cá Dân Phước (thị xã Sông Cầu), Tiên Châu (huyện Tuy An), Đông Tác (thành phố Tuy Hòa) và Phú Lạc (huyện Đông Hòa),....

- Tăng cường các hoạt động quan trắc, giám sát và kiểm soát việc xả thải vào môi trường nước, trong đó tập trung vào các khu vực cửa sông Kỳ Lộ, sông Ba và sông Bàn Thạch, vịnh Xuân Đài, đầm Ô Loan và đảo Hòn Chùa.

- Thiết kế và thực hiện các chương trình quan trắc và đánh giá tác động đến hệ sinh thái biển và đại dương do chất thải nhựa, bao gồm cả tác động của vi nhựa và nano nhựa, bao gồm hệ sinh thái đầm Cù Mông, hệ sinh thái đầm Ô Loan, hệ sinh thái cửa sông, ven biển và hệ sinh thái rạn san hô.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng, phát thải túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa sử dụng một lần tại các siêu thị, trung tâm thương mại; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch với mục tiêu “đến năm 2025 các cửa hàng, siêu thị ở các đô thị hạn chế sử dụng đồ nhựa dùng một lần”.

- Xây dựng và áp dụng các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ hoạt động thu gom chất thải rắn và chất thải nhựa; phát hiện báo cáo thông tin về những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường (tập trung vào các trường hợp thải bỏ chất thải, rác thải nhựa và chất thải nguy hại gây ô nhiễm môi trường).

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn, chất thải nhựa và bảo vệ môi trường nói chung cho các khu vực dân cư ven sông, biển và ngư dân; giám sát và hướng dẫn các biện pháp giảm thiểu chất thải nhựa trong nuôi trồng thủy sản và hạn chế thải bỏ, làm thất lạc ngư cụ trong khai thác thủy sản.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình phòng chống đổ trộm, xả rác và chôn lấp chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, xử lý thường xuyên và đột xuất về xả thải trên biển; thực hiện nghiêm các chế tài, công cụ xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Lồng ghép việc điều tra, kiểm tra, thanh tra, quản lý chất thải nhựa với các chương trình, biện pháp quản lý tổng hợp lưu vực sông, quản lý môi trường đô thị, quản lý môi trường biển trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa.**

- Xây dựng và thực hiện chương trình huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của quốc tế để thực hiện quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia thực hiện các nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các địa phương, tổ chức, cá nhân quan tâm về quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương.

- Xây dựng và thực hiện các đề tài, hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ tái chế chất thải nhựa và túi ni lông khó phân hủy trở thành các sản phẩm hữu ích, thân thiện với môi trường.

- Tham gia nghiên cứu và áp dụng quy trình quan trắc ô nhiễm môi trường do chất thải nhựa, rác thải nhựa biển và vi nhựa; thực hiện đánh giá các tác động do

“ô nhiễm trắng” đến phát triển kinh tế bền vững của địa phương (tập trung vào các ngành du lịch, đánh bắt và nuôi trồng, đánh bắt thủy sản).

- Tham gia các hoạt động của quốc gia và cộng đồng quốc tế về quan trắc rác thải nhựa đại dương; đánh giá rủi ro môi trường theo vòng đời và chuỗi cung ứng của sản phẩm nhựa.

### **5. Xây dựng cơ chế quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả**

- Nghiên cứu và áp dụng cơ chế quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương liên ngành đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở phối hợp với các cơ quan Trung ương và các địa phương khác.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích các hoạt động sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo định hướng giảm chất thải nhựa, kiểm soát ô nhiễm, tăng trưởng xanh và đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững.

- Thúc đẩy, hỗ trợ các hoạt động, chương trình trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất để thực hiện việc giảm thiểu chất thải nhựa, kiểm soát ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động tiếp nhận và ứng dụng các mô hình quản lý mới để chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh và tích hợp trong các chương trình, chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Phú Yên.

## **IV. GIẢI PHÁP**

**1.** Nâng cao hiệu lực trong công tác lãnh đạo và hoạt động của các cấp, các ngành; tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư trong triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; đảm bảo công khai, minh bạch, tính tích hợp và lồng ghép trong quá trình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

**2.** Nâng cao nhận thức và hành động của cộng đồng xã hội trong kiểm soát, giảm thiểu rác thải nhựa; tăng cường thanh tra, kiểm tra môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; bổ sung các văn bản hướng dẫn, quy định, chế tài xử lý... để nâng cao tỷ lệ phân loại rác thải nhựa tại nguồn, thu gom rác thải và phòng chống thải bỏ không đúng quy định.

**3.** Tăng cường sự tham gia rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, các đối tác phát triển trong thực hiện các mục tiêu kiểm soát, giảm thiểu, phân loại rác thải nhựa.

**4.** Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm về vệ sinh và bảo vệ môi trường. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành chức năng trong công tác thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm.

**5.** Huy động và đa dạng hoá các các nguồn lực trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Kế hoạch.

**6.** Đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ của các tổ chức quản lý để đảm bảo hiệu quả công tác quản lý và hỗ trợ phát triển kinh tế tuần hoàn và tăng trưởng xanh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Tổ chức tuyên truyền, thông tin về tác hại của rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương đối với môi trường, sức khỏe con người, biển, đại dương, các hệ sinh thái biển các chương trình làm sạch bãi biển (đối với các địa phương có biển), thu gom và xử lý rác nhựa phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp cho địa phương mình nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả “Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030”.

- Chủ động xây dựng, đề xuất và bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 theo quy định về quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch, chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được phê duyệt và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

## **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan xây dựng nội dung các chương trình truyền thông về chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương; phát động các chương trình thu gom, xử lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương; xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông gắn với việc tổ chức ngày môi trường thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và các hoạt động liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, phối hợp thúc đẩy mở rộng hợp tác quốc tế về quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương; tham mưu, huy động nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, vận động, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tích cực hưởng ứng phong trào giảm thiểu chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương; định kỳ hàng năm và 5 năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện việc điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền, từ các hoạt động trên biển và hải đảo; tăng cường các hoạt động quan trắc, kiểm soát, quản lý việc xả thải vào nguồn nước; tổ chức thực hiện các chương trình đánh giá rủi ro, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý chất thải nhựa và bảo vệ môi trường nói chung.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia thực hiện các hoạt động hợp tác, nghiên cứu, triển khai các hoạt động về quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương; định kỳ đánh giá hiệu quả, đề xuất giải pháp; chủ trì phối hợp các hoạt động hợp tác quốc tế, các sáng kiến với cộng đồng quốc tế về quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, đề xuất cơ chế quản lý; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan đánh giá về rủi ro thiệt hại về môi trường, kinh tế và xã hội trên địa bàn tỉnh do ô nhiễm chất thải nhựa, xây dựng và

triển khai cơ chế khuyến khích các hoạt động sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển bền vững.

### **3. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc khảo sát, thống kê khối lượng chất thải nhựa phát sinh từ các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ dân sinh trên địa bàn tỉnh để đánh giá kết quả thực hiện; tham gia tuyên truyền, vận động các siêu thị, trung tâm thương mại và các chợ để thay đổi thói quen trong sử dụng sản phẩm nhựa theo hướng thân thiện hơn với môi trường; xây dựng và thực hiện các cơ chế chính sách hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và khuyến khích đầu tư, sản xuất các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường.

### **4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch quản lý, kiểm soát chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương từ các hoạt động kinh tế, xã hội trong phạm vi, trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực.

- Chủ trì tuyên truyền, kêu gọi các doanh nghiệp du lịch hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần hoặc không cần thiết.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Nghiên cứu, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, tái chế chất thải với mục tiêu giảm thiểu tác động tiêu cực của chất thải nhựa đối với môi trường.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách khuyến khích đầu tư nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế đồ nhựa, túi ni lông khó phân hủy; xây dựng tiêu chí và danh mục khuyến khích đầu cho các dự án tái chế nhựa và sản xuất các sản phẩm thay thế, thân thiện với môi trường;

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch.

### **7. Sở Tài chính**

Trên cơ sở các nhiệm vụ, dự án, kế hoạch được phê duyệt, căn cứ khả năng ngân sách, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán kinh phí để đơn vị thực hiện theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước.

### **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng chương trình, tài liệu phù hợp theo từng giai đoạn; đăng tin, bài trên phương tiện thông tin đại chúng và thông tin cơ sở; tuyên truyền kịp thời các điển hình tiên tiến trong phong trào giảm thiểu chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương.

### **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, đơn vị có liên quan xây dựng và lồng ghép các nội dung về bảo vệ môi trường, ngăn ngừa và giảm thiểu phát sinh chất thải nhựa, rác thải nhựa đổ ra biển và đại dương trong các

chương trình giáo dục, đào tạo ở các cấp học với các hình thức và nội dung phong phú, phù hợp.

- Tổ chức phát động phong trào: Học sinh “Nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần”, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi tìm hiểu trong học sinh về tác hại của việc sử dụng túi ni – lông khó phân huỷ và sản phẩm nhựa sử dụng một lần, các giải pháp về chống rác thải nhựa.

- Xây dựng và thí điểm triển khai mô hình trường học không rác thải nhựa, bắt đầu từ việc không sử dụng túi ni lông khó phân huỷ và các sản phẩm nhựa dùng một lần trong khuôn viên trường.

### **10. Sở Ngoại vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường vận động, huy động và lựa chọn nguồn tài trợ phù hợp từ các quốc gia, tổ chức quốc tế thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế về chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương.

### **11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố (các địa phương có biển) thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn về quản lý chất thải các cơ sở nuôi trồng thủy sản vùng ven biển, trên biển; hướng dẫn ngăn ngừa, giảm thiểu việc thải bỏ, làm thất lạc ngư cụ khai thác thủy sản;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý thường xuyên và đột xuất các trường hợp vi phạm về xả thải trên biển.

### **12. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch quản lý, kiểm soát chất thải nhựa từ các hoạt động kinh tế, xã hội trong phạm vi, trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực.

### **13. Các cơ quan thông tấn báo chí**

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Phú Yên, Báo Phú Yên và các cơ quan thông tấn báo chí căn cứ tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí trực thuộc chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục để thông tin, tuyên truyền về tác hại của chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương đối với biển, đại dương, các hệ sinh thái biển, môi trường và sức khỏe con người; các chương trình thu gom, xử lý chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương; trách nhiệm của các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư và người dân trong việc ngăn ngừa, giảm thiểu và xử lý chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương.

### **14. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý rác thải nhựa đại dương.

### **15. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý chất thải nhựa và phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

**16. Các tổ chức chính trị xã hội**

- Các tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp chủ động xây dựng chương trình, nhiệm vụ, dự án thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm gửi kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động sáng tạo, tích cực triển khai các phong trào, hoạt động về kiểm soát chất thải nhựa; cùng gia đình, cộng đồng và toàn xã hội thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách giảm thiểu chất thải nhựa và rác thải nhựa đại dương.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi trách nhiệm quản lý chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 11) và 5 năm, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Nguyễn Thảo**

## Phụ lục

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ QUẢN LÝ  
RÁC THẢI NHỰA VÀ RÁC THẢI NHỰA ĐẠI DƯƠNG ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA  
BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(Kèm theo Quyết định số: 2179/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh)*

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Nguồn lực
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương</b>				
1	Thông qua các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông hoạt động trên địa bàn tỉnh, phát động, lồng ghép các chủ đề truyền thông đại chúng về tác hại của sản phẩm nhựa dùng một lần, vật phẩm nhựa không cần thiết và túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường, hệ sinh thái và sức khoẻ con người.	2020 - 2022	Sở TN&MT	- Các Sở, ban, ngành, hội Đoàn thể trên địa bàn tỉnh; -UBND các huyện, thị xã, thành phố	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ từ phi chính phủ và các nguồn lực hỗ trợ khác
2	Tuyên truyền trong cơ quan nhà nước: Tập huấn về kỹ năng truyền thông cho các cán bộ các lực lượng nòng cốt về tác hại của chất thải nhựa và rác thải nhựa trên biển; Phối hợp với các Hội đoàn thể thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng về tác hại của chất thải nhựa.	2020 - 2022	Sở TN&MT	- Các Sở, ban, ngành, - Các Hội đoàn thể trên địa bàn tỉnh; -UBND các huyện, thị xã, thành phố	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ từ phi chính phủ và các nguồn lực hỗ trợ khác
3	Các doanh nghiệp: Tổ chức trao đổi, đối thoại, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp; Tuyên truyền, kêu gọi các tổ chức cá nhân lựa chọn giảm sử dụng các sản phẩm nhựa không cần thiết, thay thế bằng các sản phẩm thân thiện môi trường.	2020-2022	Sở TN&MT	Sở văn hoá thể thao du lịch Sở công thương UBND các huyện, thị xã, thành phố	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ từ phi chính phủ và các nguồn lực hỗ trợ khác
4	Nhóm giáo dục: Tập huấn kiến thức về chất thải nhựa cho giáo viên; lồng ghép nội dung giáo dục về tác hại của chất thải nhựa và túi ni lông khó phân hủy đối với môi trường và hướng dẫn phân loại rác thải tại nguồn vào chương trình ngoại khóa, giảng dạy ở	2020-2023	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ từ WWF

	các cấp học theo các hình thức, nội dung phù hợp. Xây dựng và thí điểm triển khai mô hình trường học không rác thải nhựa tại các trường trên địa bàn thành phố Tuy Hoà				- Huy động các nguồn lực hỗ trợ khác
5	<p>Nhóm cộng đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chương trình và tài liệu truyền thông phù hợp cho các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở: tuyên truyền kịp thời các điển hình tiên tiến trong phong trào giảm thiểu rác thải nhựa đại dương; phổ biến thông tin về trách nhiệm của các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư trong việc ngăn ngừa, giảm thiểu và xử lý rác thải nhựa đại dương;</li> <li>- Thực hiện các chương trình truyền thông, tư vấn và hỗ trợ trực tiếp cho các nhóm cộng đồng cư dân ven biển, ngư dân... về giảm thiểu và quản lý chất thải nhựa và rác thải nhựa trên biển</li> <li>- Tuyên truyền giảm thiểu rác thải tại các chợ trên địa bàn tỉnh</li> </ul>	2020 – 2030	Sở TN&MT	<p>Sở Thông tin và truyền thông ; Các cơ quan thông tấn, báo chí</p> <p>UBND các huyện thị xã thành phố</p> <p>Các hội đoàn thể</p> <p>Sở NN&amp;PTNT</p> <p>Sở Công thương</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường</li> <li>- Hỗ trợ từ WWF</li> <li>- Huy động các nguồn lực hỗ trợ khác</li> </ul>
6	Xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện và bảng điện tử tuyên truyền về việc giảm thiểu nhựa trên địa bàn tỉnh	2020-2025	Sở TN&MT	<p>Sở Thông tin và truyền thông ; Các cơ quan thông tấn, báo chí</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường</li> <li>- Hỗ trợ từ WWF</li> <li>- Huy động các nguồn lực hỗ trợ khác</li> </ul>
7	Xây dựng các tiêu chí thi đua tại địa phương về quản lý, kiểm soát rác thải nhựa biển, chất thải nhựa và chất thải rắn nói chung; thực hiện các hoạt động biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt, các sáng kiến có giá trị và triển khai nhân rộng mô hình tốt trong phong trào thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải ở các làng nghề, khu vực dân cư, dịch vụ ven biển, trên biển và đảo thuộc tỉnh Phú Yên.	2020-2025	Sở TN&MT	<p>Sở Thông tin và truyền thông ; Các cơ quan thông tấn, báo chí</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường</li> <li>- Hỗ trợ từ WWF</li> <li>- Huy động các nguồn lực hỗ trợ khác</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Thu gom, phân loại, vận chuyển, tái chế và xử lý chất thải, rác thải nhựa từ các hoạt động trên đất liền, khu vực ven biển và trên biển.</b>				
1	- Xây dựng, thực hiện các mô hình	2020 -	UBND	Sở	- Nguồn

	phân loại chất thải tại nguồn tại các địa phương, bao gồm cả phân loại chất thải nhựa;	2025	các huyện, thị xã, thành phố	TN&MT; Các Sở, ban, ngành liên quan	kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế
2	- Tổ chức đánh giá, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn tại các địa phương, bao gồm cả phân loại chất thải nhựa;	2026 - 2030	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở TN&MT; Các Sở, ban, ngành liên quan	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế
3	Khuyến khích, hỗ trợ áp dụng các giải pháp công nghệ, giải pháp quản lý mới và có hiệu quả để nhận biết, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải nhựa; khuyến khích doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi dây chuyền, thiết bị sản xuất sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường.	2021 - 2030	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan; Các doanh nghiệp	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế - Vốn doanh nghiệp
4	Đầu tư nâng cấp hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn đô thị; khuyến khích, hỗ trợ công ty môi trường đô thị và các đơn vị xử lý chất thải khác áp dụng các quy trình quản lý, công nghệ mới để nhận biết, thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải nhựa.	2022-2030	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở ngành liên quan; Các doanh nghiệp	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế - Vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn khác
5	Xây dựng và triển khai các giải pháp hỗ trợ tàu thuyền du lịch, tàu cá, các hộ nuôi trồng thủy sản trên biển thu gom, lưu giữ và chuyển giao chất thải lên bờ để xử lý. Xây dựng các điểm thu gom rác trên bờ	2020-2025	UBND các huyện (địa phương có biển)	Sở TN&MT; Sở NN&PTNT	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ từ

					WWF
6	Tổ chức xử lý các điểm nóng ô nhiễm chất thải nhựa tại các khu vực dân, bãi biển tại địa phương và cộng đồng dân cư ven biển.	2020-2030	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở TN&MT; Các sở ngành có liên quan, các tổ chức tình nguyện	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ từ WWF
7	Xây dựng và thực hiện các chương trình, mô hình hỗ trợ hệ thống thu gom, vận chuyển, kinh doanh phế liệu nhựa phi chính thức, bao gồm các giải pháp về tài chính bền vững, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội và hỗ trợ các nhóm yếu thế.	2023-2030	Sở TN&MT	UBND các huyện, các hội đoàn thể	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế; - Huy động các nguồn lực khác.
8	Xây dựng chương trình khuyến khích sử dụng các sản phẩm thay thế và sản phẩm tái chế từ phế liệu, chất thải nhựa bảo đảm các yêu cầu về chất lượng sản phẩm và môi trường.	2021-2030	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, các hội đoàn thể	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Huy động các nguồn lực khác.
<b>III</b>	<b>Kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn</b>				
1	Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng chất thải nhựa phát sinh từ đất liền và từ các hoạt động trên biển, hải đảo.	2021 – 2025	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
2	Tăng cường các hoạt động quan trắc, kiểm soát việc xả thải vào môi trường nước (tập trung vào các khu vực cửa sông Kỳ Lộ, Ba và Bàn Thạch, Vịnh Xuân Đài, Đầm Ô Loan và đảo Hòn Chùa)	2021-2025	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan	Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ

					của các tổ chức quốc tế;
3	Xây dựng và thực hiện các chương trình quan trắc và đánh giá tác động đến hệ sinh thái biển và đại dương do chất thải nhựa, bao gồm cả tác động của vi nhựa và nano nhựa, trên địa bàn tỉnh Phú Yên: hệ sinh thái đầm Cù Mông, hệ sinh thái đầm Ô Loan, hệ sinh thái vùng cửa sông, ven biển và hệ sinh thái rạn san hô.	2025-2030	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan	- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
4	Xây dựng và áp dụng các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, để hỗ trợ và tăng cường hiệu hoạt động thu gom chất thải và giám sát, báo cáo thông tin về những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường (tập trung vào chất thải rắn, rác thải nhựa và chất thải nguy hại)	2021-2025	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
5	Tổ chức kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn, chất thải nhựa và bảo vệ môi trường nói chung cho các khu vực dân cư ven sông, biển và ngư dân; giám sát và hướng dẫn các biện pháp giảm thiểu chất thải nhựa trong nuôi trồng thủy sản và hạn chế thải bỏ, làm thất lạc trong khai thác thủy sản.	2020 – 2030	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở TN&MT; Các Sở, ban, ngành liên quan	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
6	Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình phòng chống đổ trộm, xả rác và chôn lấp chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, xử lý thường xuyên và đột xuất về xả thải trên biển; thực hiện nghiêm các chế tài, công cụ xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật (tập trung vào các điểm nóng rác thải nhựa và các lĩnh vực có nguy cơ cao: khu vực chợ, thương mại tập trung và dịch vụ du lịch)	2020 – 2030	Sở TN&MT	Các Sở, ban, ngành liên quan	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;
7	Lồng ghép việc điều tra, kiểm tra, thanh tra, quản lý chất thải nhựa với các chương trình, biện pháp quản lý tổng hợp lưu vực sông, quản lý tổng hợp đới bờ, quản lý môi trường đô	2020 – 2030	Sở TN&MT	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, thị	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;

	thị, quản lý môi trường biển trên địa bàn tỉnh			xã, thành phố	- Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
8	Đánh giá hiện trạng sử dụng, phát thải túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa sử dụng một lần tại các siêu thị, trung tâm thương mại; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch với mục tiêu “đến năm 2025 các cửa hàng, siêu thị ở các đô thị hạn chế sử dụng đồ nhựa dùng một lần”;	2021 – 2025	Sở Công thương	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; - Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;
9	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải rắn, chất thải nhựa tại các cơ sở xử lý, tái chế chất thải và bãi chôn lấp;	2020 – 2030	Sở TNMT	Các sở ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	-Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;
<b>IV Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển, chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa đại dương</b>					
1	Huy động nguồn lực quốc tế trong hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư kiểm soát chất thải nhựa, rác thải nhựa đại dương; tiếp nhận và áp dụng các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất các sản phẩm thay thế, tái chế.	2020 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở TN&MT; Các sở ngành liên quan	- Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế; - Nguồn khoa học công nghệ
2	Xây dựng và thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu xây dựng luận cứ khoa học, cơ sở thực tiễn về rác thải nhựa; đánh giá các nguy cơ, rủi ro ô nhiễm và các tác động của rác thải nhựa đối với hệ sinh thái.	2020 - 2025	Sở Ngoại vụ	Sở TN&MT; Các Sở, ban, ngành liên quan	- Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế; - Nguồn khoa học công nghệ
3	Ứng dụng sản xuất các sản phẩm thay thế chất thải nhựa	2023-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở TN&MT; Các sở ngành liên quan	- Hỗ trợ của các tổ chức quốc tế; - Nguồn khoa học công nghệ